

Số: 102/KL-TTr

Mường Lay, ngày 17 tháng 6 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách và đầu tư xây dựng từ năm 2019 đến năm 2023 tại Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Mường Lay

Thực hiện Quyết định số 50/QĐ-TTr ngày 22/3/2024 của Thanh tra thị xã Mường Lay về việc Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách và đầu tư xây dựng từ năm 2019 đến năm 2023 tại Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Mường Lay.

Xét Báo cáo kết quả Thanh tra số 12/BC-ĐTTr ngày 28 tháng 05 năm 2024 của Trưởng Đoàn thanh tra, Thanh tra thị xã Mường Lay Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Đặc điểm tình hình

Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Mường Lay, thực hiện chức năng tham mưu giúp Ủy ban nhân dân thị xã quản lý Nhà nước về lĩnh vực tài nguyên và môi trường gồm: đất đai, tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; môi trường; đo đạc và bản đồ, biến đổi khí hậu.

Phòng Tài nguyên và Môi trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của UBND thị xã, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Điện Biên.

Tại thời điểm thanh tra, phòng Tài nguyên và Môi trường có tổng số cán bộ công chức tại đơn vị là 04 công chức, trong đó công chức giữ chức vụ lãnh đạo 02 (01 Trưởng phòng, 01 phó Trưởng phòng); công chức thực hiện công tác chuyên môn 02; Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học 04; Lý luận chính trị: Cao cấp 02, Trung cấp 01; Bồi dưỡng QLNN 03.

2. Tổ chức bộ máy kế toán của đơn vị

Giai đoạn năm 2019 - 2021, Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã được UBND thị xã giao 01 biên chế công chức Kế toán, trình độ Đại học, chuyên ngành Tài chính - Kế toán trực tiếp tham mưu giúp Trưởng phòng thực hiện công tác quản lý tài chính của đơn vị. Từ 01/01/2022, công chức kế toán của đơn vị được điều động chuyển công tác về phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã (Quyết định số 997/QĐ-UBND ngày 16/12/2021), theo đó UBND thị xã giao 01 công chức kế toán thuộc biên chế của phòng Kinh tế thị xã kiêm nhiệm công tác kế toán phòng Tài nguyên và Môi trường đến ngày 14/10/2023 (theo Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của UBND thị xã Mường Lay); từ tháng 15/10/2023, 01 biên chế công chức kế toán phòng Giáo dục và Đào tạo kiêm nhiệm công tác kế

toán phòng Tài nguyên và Môi trường (theo Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 12/10/2023 của UBND thị xã).

Trong quá trình tổ chức thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách Nhà nước và đầu tư xây dựng, Lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã đã tổ chức quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức trong đơn vị chấp hành các quy định của luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, luật Kế toán; luật Đầu tư công; luật Đấu thầu; Luật xây dựng; luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn thi hành luật. Thực hiện đảm bảo các quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan Nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ; thực hiện mở tài khoản dự toán cấp 3, tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước (KBNN) thị xã để thực hiện việc quản lý và sử dụng ngân sách Nhà nước cấp theo quy định.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Năm 2022, Đoàn thanh tra không thực hiện thanh tra chấp hành pháp luật trong quản lý sử dụng ngân sách và đầu tư tại phòng Tài nguyên và Môi trường do Đoàn kiểm toán Nhà nước khu vực VII đã thực hiện kiểm toán tại Quyết định số 1226/QĐ- KTNN ngày 25/9/2023 của Kiểm toán Nhà nước (*Có Báo cáo kết quả kiểm toán ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Đoàn kiểm toán Nhà nước khu vực VII tại hồ sơ thanh tra*).

Kết quả kiểm tra, xác minh việc chấp hành pháp luật trong quản lý sử dụng ngân sách và đầu tư năm 2019, 2020, 2021 và năm 2023, cụ thể như sau:

1. Quản lý, sử dụng NSNN

1.1. Số liệu quyết toán ngân sách của đơn vị

- Tổng thu từ năm 2019 đến năm 2023: 8.554.460.728 đồng (*gồm kinh phí chi thường xuyên: 3.396.319.000 đồng; Kinh phí thực hiện các công trình sửa chữa đường nước sinh hoạt tại các bản: 5.158.141.728 đồng*).

- Tổng chi từ năm 2019 đến năm 2023: 8.467.180.603 đồng (*Chi thường xuyên: 3.311.319.000 đồng; Chi thực hiện các công trình sửa chữa đường nước sinh hoạt tại các bản; 5.155.861.603 đồng*

- Dự toán giảm (hủy): 87.280.125 đồng.

- Tồn chuyển năm tiếp theo: 0 đồng.

(Có biểu số 01 đính kèm)

1.2. Việc chấp hành các quy định về quản lý ngân sách nhà nước

a) Việc xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội

Hàng năm, trên cơ sở các văn bản quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ, chính sách hiện hành, phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã đã xây dựng, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị; việc ban hành quy chế đã tạo quyền chủ động cho cán bộ, công chức trong đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao,

đồng thời cũng làm cơ sở để đơn vị quản lý, kiểm soát thanh toán các khoản chi tiêu qua Kho bạc Nhà nước và cơ quan Tài chính. Qua kiểm tra, một số nội dung quy chế đã quy định cụ thể về định mức, tiêu chuẩn, kinh phí khoán cho từng nội dung, công việc, đối tượng thụ hưởng theo chế độ, chính sách quy định (như khoán công tác phí, khoán định mức sử dụng văn phòng phẩm, điện thoại, Internet,...). Quy chế ban hành cơ bản đảm bảo đúng trình tự, thẩm quyền và được thống nhất công khai, dân chủ trong cơ quan, đơn vị, có xác nhận của tổ chức Công đoàn theo quy định tại điểm b, khoản 9, Điều 3 Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ.

Tuy nhiên, việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị còn tồn tại hạn chế như: Quy chế chi tiêu nội bộ chưa quy định nội dung chi khen thưởng cho tập thể, cán bộ, công chức trong đơn vị (từ năm 2019 - 2023). Đơn vị quy định mức khoán sử dụng vật tư, văn phòng phẩm cho cán bộ, công chức, bộ phận sử dụng chưa chặt chẽ, tiết kiệm (Điều 7, Quy chế chi tiêu nội bộ năm 2019, 2020, 2021).

b) Việc lập, thẩm định dự toán chi ngân sách

Trên cơ sở số lượng biên chế được giao và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, hàng năm phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã đã lập dự toán thu, chi ngân sách của đơn vị gửi phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, báo cáo UBND thị xã xem xét trình HĐND thị xã phê chuẩn, trước khi ban hành Quyết định phân bổ, giao dự toán. Việc lập dự toán từ 2019 đến năm 2023 của phòng Tài nguyên và Môi trường cơ bản đảm bảo đúng trình tự, đáp ứng đủ nhu cầu về kinh phí hoạt động của cơ quan, đơn vị.

1.3. Việc chấp hành các quy định trong sử dụng ngân sách

a) Về mở sổ kế toán, báo cáo quyết toán: Công tác kế toán tại phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện đảm bảo theo Luật Kế toán số 88/2015/QH ngày 20/11/2015; các biểu mẫu, chứng từ kế toán, sổ sách kế toán cơ bản đảm bảo theo Thông tư hướng dẫn số 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính về chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp. Đơn vị thực hiện cập nhật, theo dõi các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, hạch toán, kế toán, quản lý, sử dụng tài sản công trên phần mềm kế toán DTSoft và phần mềm quản lý tài sản công của đơn vị; Kết thúc năm ngân sách đã thực hiện in sổ kế toán, lập báo cáo quyết toán tài chính đảm bảo thời gian theo quy định.

Tuy nhiên năm 2019, 2020, 2021 việc mở sổ sách theo dõi tài sản cố định, công cụ, dụng cụ chưa đảm bảo quy định, chưa lập bảng tính hao mòn tài sản cố định; từ năm 2019 đến năm 2023, đơn vị chưa thực hiện việc kiểm kê thanh lý, thanh huỷ các thiết bị hư hỏng đã thay thế, sửa chữa.

b) Việc chấp hành các quy định về công khai tài chính

Việc công khai dự toán, quyết toán nguồn kinh phí phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã đã thực hiện công khai dự toán đầu năm, công khai quyết toán cơ bản đảm bảo thời gian, biểu mẫu theo quy định tại Thông tư hướng dẫn số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa

đôi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính.

Tuy nhiên, việc thực hiện công khai dự toán phân kinh phí được điều chỉnh, bổ sung trong năm, công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN (quý, 6 tháng, năm) chưa đảm bảo theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 3, Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính.

c) *Về chứng từ thu, chi ngân sách:* Qua công tác kiểm tra chứng từ kế toán phòng Tài nguyên và Môi trường cung cấp. Nhìn chung đơn vị đã thực hiện lập và cập nhật chứng từ cơ bản đảm bảo theo nguồn kinh phí được giao; chứng từ được cập nhật, sắp xếp gọn gàng, đóng thành tập theo quý, năm ngân sách; các khoản chi tương đối đảm bảo chế độ chính sách, định mức tại Quy chế chi tiêu nội bộ cũng như các văn bản hướng dẫn hiện hành. Việc hạch toán, kế toán các nghiệp vụ kinh tế đảm bảo đúng nội dung, mục lục ngân sách Nhà nước.

Tuy nhiên, chứng từ thanh toán vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Việc cập nhật, kiểm soát chứng từ chưa chặt chẽ dẫn đến một số chứng từ chi chưa đảm bảo về trình tự, thủ tục như: Chứng từ thanh toán tiền lương, truy lĩnh nâng lương, làm thêm giờ không có giấy Ủy nhiệm chi qua ngân hàng. Chứng từ mua sắm vật tư, thiết bị; sửa chữa tài sản thiếu tờ trình, dự trừ kinh phí; báo giá mua thiết bị chưa đảm bảo quy định tối thiểu 03 báo giá cạnh tranh.

- Việc thực hiện các nghiệp vụ kế toán tại một số chứng từ còn để xảy ra sai phạm như: Chi tiền truy lĩnh nâng lương của ông Ngô Văn Bình tính sai hệ số truy lĩnh nâng lương dẫn đến số tiền chi sai so với quy định 288.900 đồng; Chuyển thanh toán thừa tiền phụ cấp kiêm nhiệm phụ trách đơn vị Trung tâm Quản lý đất đai tháng 12/2020, tháng 01 và tháng 02 năm 2021 cho ông Lê Thành Huế tổng số tiền 2.360.000 đồng (do tháng 12/2020, Trung tâm Quản lý đất đai đã kiện toàn Giám đốc theo Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND thị xã); Chuyển thanh toán tiền KPCĐ (kinh phí NSNN đóng 2%) năm 2020, quý I năm 2021 tính sai hệ số lương của CBCC dẫn đến số tiền chi sai so với quy định 5.749.400 đồng; Chuyển thanh toán tiền mua thiết bị sửa chữa tài sản, số tiền thanh toán nhiều hơn so với chứng từ, hoá đơn 2.000.000 đồng; Thanh toán thừa tiền truy lĩnh lương tháng 11 năm 2021 cho ông Lò Minh Quang do ông Lò Minh Quang được tuyển dụng vào phòng Tài nguyên và Môi trường từ ngày 18/11/2021, số tiền thanh toán vượt so với quy định 655.900 đồng.

2. Công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư sửa chữa, xây dựng các công trình

Thanh tra đã tiến hành thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng 05 công trình, dự án do Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã được giao làm đại diện Chủ đầu tư. Tổng mức đầu tư được phê duyệt: 5.199.332.286 đồng. Tổng giá trị đã thanh toán, quyết toán: 5.155.861.603 đồng

(Có phụ biểu số 02 kèm theo)

Quá trình triển khai thực hiện các dự án công trình, Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã cơ bản đã bám sát nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định. Các quyết định phê duyệt dự án được ban hành đúng thẩm quyền. Nội dung phê

duyệt xác định rõ quy mô, hình thức đầu tư, địa điểm xây dựng, đơn vị Chủ đầu tư, nguồn vốn đầu tư,...Việc ký kết hợp đồng với các nhà thầu phù hợp với quy mô, tính chất thực hiện từng gói thầu.

Tuy nhiên, qua thanh tra cho thấy một số tồn tại, hạn chế, khuyết điểm như sau: Quá trình thực hiện dự án chậm so với quyết định phê duyệt của UBND thị xã; trước khi khởi công chưa có thông báo khởi công đến cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định; công tác lập dự toán, hồ sơ thiết kế, bản vẽ thi công một số hạng mục công trình còn sai sót về đơn giá; Quá trình thi công, đơn vị thi công chưa thực hiện đúng một số nội dung trong hợp đồng, thi công thiếu khối lượng ở một số hạng mục công trình. Tổng giá trị vi phạm kinh tế công trình sau thanh tra là: **23.913.436 đồng.**

(Có chi tiết biểu số 04 kèm theo)

III. KẾT LUẬN

1. Những mặt làm được

- Qua kiểm tra hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán các năm 2019, 2020, 2021 và năm 2023 của phòng Tài nguyên và Môi trường, nhìn chung đơn vị cơ bản đã chấp hành các quy định về quản lý, sử dụng tài chính theo Luật Ngân sách, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện chế độ công khai các hoạt động thu, chi tài chính tại đơn vị đảm bảo thời gian quy định; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị hành chính nhà nước. Phân công gắn quyền hạn trách nhiệm của cá nhân với từng bộ phận trong đơn vị; thực hiện mở sổ sách kế toán, phản ánh kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, đối chiếu số liệu, khóa sổ kế toán theo quy định; thực hiện thanh toán kịp thời các chế độ liên quan trực tiếp cho công chức của đơn vị, đảm bảo dự toán ngân sách được giao; Công tác hạch toán kế toán, quyết toán thu, chi NSNN đúng niên độ kế toán và mục lục NSNN quy định.

- Về công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư sửa chữa, xây dựng các công trình: Trong quá trình thực hiện dự án các bước về trình tự thủ tục khảo sát lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thẩm định phê duyệt, triển khai thi công, nghiệm thu khối lượng thi công hoàn thành cũng như thanh toán theo quy định hiện hành. Chủ đầu tư (Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã) và các nhà thầu tư vấn, thi công xây dựng đã hoàn thành các dự án và bàn giao đưa vào sử dụng cơ bản đáp ứng nhu cầu cấp nước sinh hoạt của nhân dân. Công tác bố trí kế hoạch vốn và giải ngân thanh toán đáp ứng tiến độ thực hiện các công trình.

2. Hạn chế, tồn tại; nguyên nhân; trách nhiệm

2.1. Hạn chế, tồn tại:

Bên cạnh những ưu điểm, Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã còn những tồn tại, hạn chế, cụ thể:

- Việc cập nhật, kiểm soát chứng từ kế toán, hạch toán tại một số chứng từ chưa đảm bảo trình tự, thủ tục. Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị quy định một số nội dung chi chưa đầy đủ, định mức khoán sử dụng vật tư, văn phòng phẩm cho cán bộ, công chức, bộ phận sử dụng chưa đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm. Thực

hiện thanh toán chế độ tiền lương, KPCĐ còn để sai sót về hệ số lương dẫn đến sai phạm. Việc thực hiện công khai dự toán phần kinh phí được điều chỉnh, bổ sung trong năm, công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán NSNN (quý, 6 tháng, năm) chưa đảm bảo theo quy định tại điểm b, khoản 1 và điểm b, khoản 2, Điều 3, Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính. Năm 2019, 2020, 2021 đơn vị chưa thực hiện mở sổ theo dõi tài sản, công cụ, dụng cụ. Kết thúc năm ngân sách chưa thực hiện kiểm kê tài sản, thanh lý, thanh hủy các thiết bị hư hỏng đã được thay thế trong quá trình sửa chữa thiết bị hàng năm (từ năm 2019 đến 2023).

- Công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư sửa chữa các công trình ở một số dự án còn tồn tại: Công tác lập dự toán, hồ sơ thiết kế - bản vẽ thi công một số hạng mục công trình còn sai về đơn giá; quá trình thi công, đơn vị thi công thực hiện có nội dung chưa đảm bảo trong hợp đồng. Tại thời điểm thanh tra, một số hạng mục công trình như đường ống, hồ van chia, bể chứa nước tại một số bản (bản Mo, bản Ló 1, bản Tạo Sen, bản Huồi Luân, bản Ho Luông) đã bị xuống cấp, hư hỏng dẫn đến thiếu nước vào mùa khô.

2.2. Nguyên nhân:

- Công tác chỉ đạo, phân công, giao nhiệm vụ cho các bộ phận chuyên môn, từng vị trí công tác tại đơn vị chưa được tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát. Chủ tài khoản, kế toán chưa chủ động sửa chữa, khắc phục kịp thời những sai sót trong thực hiện kiểm soát chi và quyết toán tài chính hằng năm đã được phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã chỉ ra.

- Kế toán trong công tác tham mưu, kiểm tra, kiểm soát hồ sơ, chứng từ kế toán chưa kịp thời phát hiện những thiếu sót để tự điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện trước khi trình Chủ tài khoản phê duyệt.

- Chủ tài khoản, lãnh đạo đơn vị chưa quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát bộ phận chuyên môn, kế toán trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ; tập thể lãnh đạo chưa có nhiều giải pháp cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách Nhà nước giao; chưa thường xuyên tự kiểm tra về tài chính nội bộ và quản lý tài sản công của đơn vị.

- Công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư sửa chữa các công trình: Chủ đầu tư chưa tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các đơn vị Tư vấn và Nhà thầu thi công trong việc triển khai thực hiện dự án; trong công tác quản lý đầu tư xây dựng Chủ đầu tư chưa có nhiều kinh nghiệm do đó đã xảy ra những sai phạm, hạn chế như đã nêu trên.

- Việc quản lý, điều tiết nước ở một số bản được hưởng lợi từ nguồn nước sạch chưa được tăng cường; ý thức của một số hộ dân trong việc bảo vệ và sử dụng nước sạch còn hạn chế.

2.3. Trách nhiệm của cá nhân, tập thể đối với hạn chế, tồn tại, vi phạm:

Để xảy ra những tồn tại, hạn chế nêu trên trách nhiệm chính thuộc về các Chủ tài khoản, Kế toán qua các thời kỳ thanh tra tại phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã, cụ thể: Chủ tài khoản ông Lê Thành Huế (từ 01/01/2019 đến 28/02/2022), Ông Hoàng Văn Chiến (từ 01/3/2022 đến 31/12/2023); Kế toán Ông Ngô Văn Bình (từ 01/01/2019 đến 31/12/2021), Bà Lò Thị Tâm Đoàn (từ 01/01/2022 đến 14/10/2023), Bà Hoàng Thị Hoa (từ 15/10/2023 đến 31/12/2023) và các tổ chức, cá nhân thừa hành nhiệm vụ theo từng lĩnh vực có liên quan chịu trách nhiệm đối với các tồn tại, hạn chế trong quá trình tham mưu, tổ chức, thực hiện các nội dung theo chức trách, nhiệm vụ được giao.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị xử lý về kinh tế

- Tổng giá trị sai phạm kiến nghị xử lý thu hồi nộp NSNN số tiền **34.967.736 đồng**. *(Ba mươi tư triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn bảy trăm ba mươi sáu đồng).*

- Trách nhiệm thực hiện: Chủ tài khoản, kế toán, thủ quỹ qua các thời kỳ thanh tra của phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã thu nộp đầy đủ số tiền trên và nộp vào NSNN qua tài khoản tạm giữ của Thanh tra thị xã, số Tài khoản 3949.0.1082044.00000 tại Kho bạc Nhà nước thị xã Mường Lay chờ xử lý.

(Chi tiết có biểu số 03 và 04 đính kèm)

2. Xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với các cá nhân có liên quan đến những tồn tại, hạn chế, khuyết điểm, sai phạm qua thanh tra để chấn chỉnh, khắc phục, các hạn, chế, khuyết điểm được chỉ ra trong kết luận thanh tra; báo cáo việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý qua thanh tra về Thường trực Thị ủy, UBND thị xã, Thanh tra thị xã lưu Hồ sơ thanh tra theo quy định. Thời gian xong trước ngày **03/7/2024**.

3. Kiến nghị về công tác quản lý

Trên cơ sở các nội dung qua thanh tra, Thanh tra thị xã đề nghị UBND thị xã chỉ đạo phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã và các đơn vị tổ chức có liên quan:

3.1. Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã

- Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã nghiêm túc tiếp thu các ý kiến, kiến nghị qua thanh tra, chấn chỉnh khắc phục những tồn tại, khuyết điểm trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước cấp và các hoạt động đầu tư, xây dựng; Thực hiện Kết luận thanh tra, quyết định xử lý qua thanh tra đúng thời gian theo yêu cầu.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện đảm bảo các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính như Luật Ngân sách, Luật Kế toán, Luật đầu tư công, Luật xây dựng, ... và các văn bản hướng dẫn hiện hành; thực hiện tốt chế độ công khai tài chính, tài sản theo quy định.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ; công tác tự kiểm tra tài chính - Kế toán; Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý, sử

dụng NSNN và tài sản công đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, phù hợp với tiêu chuẩn, định mức, chế độ, chính sách quy định.

- Thực hiện rà soát, kiểm kê đánh giá, lập bảng tính hao mòn tài sản cố định; thanh lý, thanh huỷ các thiết bị tài sản hư hỏng đã được thay thế, sửa chữa hàng năm.

3.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị dự toán thực hiện đúng các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong sử dụng ngân sách Nhà nước. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong công tác thẩm tra, phê duyệt quyết toán chứng từ thu, chi ngân sách, quyết toán dự án hoàn thành các công trình, dự án để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế.

3.3. UBND xã Lay Nưa

Đề nghị UBND xã Lay Nưa tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng các hạng mục, công trình nước sinh hoạt đã được Nhà nước đầu tư tại các bản. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc bảo vệ, sử dụng, điều tiết nước nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của Nhân dân.

Trên đây là Kết luận Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách và đầu tư xây dựng từ năm 2019 đến năm 2023 tại Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Mường Lay. Đơn vị được thanh tra, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- TT Thị ủy;
- TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND thị xã;
- UBKT Thị ủy;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã;
- Phòng Nội vụ thị xã;
- Phòng TC-KH thị xã;
- UBND xã Lay Nưa
- Lãnh đạo Thanh tra Thị xã;
- Lưu: VT, HSTTr.



Trần Thị Kim Luân